

Số: 121/QĐ-ĐHKT-CT-CTSV

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v khen thưởng cho đề án sinh viên tốt nghiệp xuất sắc năm 2023  
của Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI**

Căn cứ Quyết định số 181-CP ngày 17/9/1969 của Hội Đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kiến trúc;

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Thủ tướng Chính Phủ “Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục”;

Căn cứ Quyết định số 1436/QĐ-BXD ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường ĐH Kiến trúc HN;

Căn cứ Quyết định số 323/QĐ-ĐHKT-CTSV ngày 08/09/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội về việc “Ban hành Hướng dẫn thực hiện Quy chế công tác sinh viên trong đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ”;

Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-ĐHKT-ĐT ngày 16/07/2021 của Hiệu trưởng Trường ĐH Kiến trúc HN về việc “Ban hành quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ”;

Căn cứ Quyết định số 64/QĐ-ĐHKT-TCKT ngày 19/02/2024 của Hiệu trưởng Trường ĐH Kiến trúc HN về việc “Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường ĐH Kiến trúc HN”;

Căn cứ Quyết định số 01/2024/QĐ-VUPDA ngày 08/01/2024 của Chủ tịch Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam về việc Tặng Bằng khen cho các sinh viên đạt Giải thưởng Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Việt Nam “Đề án tốt nghiệp xuất sắc năm 2023”;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chính trị - Công tác Sinh viên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Giấy khen và thưởng cho 09 đề án tốt nghiệp xuất sắc của sinh viên đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích của Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam năm 2023 (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Trích từ Quỹ học bổng và khuyến khích học tập của Nhà trường để thưởng cho sinh viên với mức thưởng như sau:

+ Giải Nhất:	1,000,000đ/đề án (02 đề án)
+ Giải Nhì:	800,000đ/đề án (03 đề án)
+ Giải Ba:	600,000đ/đề án (03 đề án)
+ Giải KK:	400,000đ/đề án (01 đề án)

**Tổng tiền thưởng là:** 6,600,000đ (Sáu triệu sáu trăm ngàn đồng./.).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Ông (bà) Trưởng các Phòng Chính trị - Công tác sinh viên, Đào tạo, Tài chính - Kế toán, Thanh tra - Khảo thí và ĐBCL, Lãnh đạo Khoa Đô thị, Khoa Quy hoạch, Khoa Quản lý Đô thị và những sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng CTSV (đưa lên Công tin chỉ);
- Website;
- Lưu: VT, CT-CTSV.





**DANH SÁCH ĐỒ ÁN SINH VIÊN TỐT NGHIỆP XUẤT SẮC  
ĐẠT GIẢI CỦA HỘI QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VIỆT NAM NĂM 2023**

(Kèm theo QĐ số 121/QĐ-ĐHKT-CT-CTSV 07/5/2024)

Đơn vị tính: VNĐ

TT	MSV	Họ tên	Lớp	Tên đồ án	Giải	Số tiền	Ký nhận	Ghi chú
<b>I. Chuyên ngành Quy hoạch</b>								
1	1851020064	Lê Thị Linh	2018Q1	Quy hoạch phân khu xây dựng tỉ lệ 1/2000 khu đô thị Sinh thái, nghỉ dưỡng và giải trí TDTT xã Liên Sơn, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Nhất	1,000,000		
2	1851020135	Nguyễn Bá Trường	2018Q3	Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống làng nghề Gốm Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	Nhất	1,000,000		
3	1852010052	Nguyễn Thị Thu Ngân	2018KTCQ	Thiết kế cảnh quan không gian văn hóa tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam Phủ của người Việt	Nhi	800,000		
	1852010020	Nguyễn Tuấn Linh	2018KTCQ					
4	1851020079	Hà My	2018Q1	Quy hoạch phân khu khu đô thị du lịch Xuân Trường, thuộc xã Xuân Hội – Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	Ba	600,000		
	1851020007	Từ Kim Anh	2018Q1					
	1851020091	Nguyễn Thị Kim Phụng	2018Q1					
5	1851020004	Nguyễn Lan Anh	2018Q1	Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị lịch sử khu di tích Thành Cổ Loa, Đông Anh, Hà Nội	Ba	600,000		
6	1852010048	Quách Hoàng Việt	2018KTCQ	Cải tạo không gian kiến trúc cảnh quan khu các làng dân tộc, làng văn hóa – du lịch các dân tộc Việt Nam, Đồng Mô, Sơn Tây, Hà Nội	KK	400,000		
	1852010049	Phạm Bá Vinh	2018KTCQ					

Nb



<b>II. Chuyên ngành Kỹ thuật hạ tầng đô thị</b>									
7	1851050009	Nguyễn Thị Thanh Mai	2018D	Quy hoạch hệ thống giao thông và chuẩn bị kỹ thuật thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 hướng tới đô thị bền vững.	Nhi	800,000			
	1851050010	Thân Thị Trà My	2018D						
<b>III. Chuyên ngành Quản lý đô thị</b>									
8	1851080050	Nguyễn Thị Thanh Hoa	2018QL1	Quản lý phát triển đô thị xanh thích ứng với biến đổi khí hậu ở trung tâm thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.	Nhi	800,000			
9	1851080031	Đình Tùng Dương	2018QL2	Quản lý công trình công cộng theo hướng công trình xanh nhằm xây dựng chiến lược “Thành phố trong rừng – rừng trong thành phố” tại phường Duyên Hải, Thành phố Lào Cai	Ba	600,000			
		<b>Tổng</b>				<b>6,600,000</b>			
<i>Bảng chữ: Sáu triệu sáu trăm ngàn đồng./.</i>									

*Nb*